

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Phẫu và ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quang Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Minh L, tên gọi khác: G; sinh ngày 02/5/1998 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Minh P và bà Đoàn Thị S; có vợ Trần Nữ Hồng N, có 01 đứa con sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/6/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2015/HSST. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, kể từ ngày 08/6/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Thành L, sinh ngày 07/10/1998 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thành H và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, kể từ ngày 08/6/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Xuân G, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1995; trú tại: thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Chị Trần Nữ Hồng N, sinh năm 2000; trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/6/2020, Đinh Thành L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 73D1-217.21 đi từ xã Đức Hóa đến nhà của Đinh Minh L trú tại thôn Đ, xã L, huyện T để mua ma túy. Tại đây Đinh Minh L đã bán cho Đinh Thành L 02 viên ma túy (loại hồng phiến) với giá 200.000 đồng, sau đó Đinh Thành L mang ma túy về nhà mình sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Đinh Thành L tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên đến nhà của Đinh Minh L để mua ma túy với số lượng 04 viên (loại hồng phiến) giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong Đinh Thành L cầm ma túy trong tay và điều khiển xe mô tô ra khỏi nhà Đinh Minh L thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện, Đinh Thành L điều khiển xe bỏ chạy theo hướng Quốc lộ 15C về thị trấn Đ khoảng 100m thì bị bắt giữ. Quá trình kiểm tra Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ của Đinh Thành L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9; 01 ống nhựa màu hồng, bên trong có chứa 04 viên ma túy (loại hồng phiến màu hồng) mà Đinh Thành L đang nắm trong lòng bàn tay trái, số ma túy này Đinh Thành L khai nhận là đã mua của Đinh Minh L. Theo lời khai của Đinh Thành L, cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa đã tiến hành kiểm tra, khám xét đối với Đinh Minh L, kết quả thu giữ trên người của Đinh Minh L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9; 01 ống nhựa màu hồng, bên trong có chứa 06 viên ma túy (loại hồng phiến màu hồng) và số tiền 750.000 đồng tại túi quần sau bên trái, thu giữ tại nơi ở 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 199 viên ma túy (loại hồng phiến màu hồng) được cất giấu phía trên cánh cửa phòng ngủ; 01 ống nhựa màu hồng, bên trong có chứa 01 viên ma túy (loại hồng phiến màu hồng) và số tiền 3.000.000 đồng được cất giấu tại ngăn để đồ bên trái của xe ô tô nhãn hiệu Deawoo, BKS 29N-2810. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ Đinh Minh L khai nhận đã mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, tại thành phố V, tỉnh Nghệ An với số lượng 215 viên, giá 10.000.000 đồng. Số ma túy trên Đinh Minh L mua về mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 930/GĐ-PC09 ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 210 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 21,813g. Trong đó có 04 Methamphetamine viên thu giữ của Đinh Thành L có khối lượng 0,434g.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 03 (ba) phong bì ghi số 930/GĐ-PC09 (mẫu ký hiệu lần lượt A1, A2, A3) các phong bì đều đã được niêm phong có ba dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và bốn chữ ký trên mép dán, bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 xe ô tô nhãn hiệu Deawoo, BKS: 29N-2810; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEL1: 860028041903493, số IMEL 2: 860028041903485 và số tiền 750.000 đồng. Thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Xuân G 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại LEAD, BKS: 217.21 và 01 điện thoại di động

nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEL 1: 860028040929051, số IMEL 2: 860028040929044; Thu giữ và trả lại cho chị Trần Nữ Hồng N số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTH-HS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Đinh Minh L về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và truy tố Đinh Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Minh L từ 7 (bảy) năm đến 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/6/2020; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Thành L từ 12 đến 15 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/6/2020; Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì ghi số 930/GĐ-PC09 (mẫu ký hiệu lần lượt A1, A2, A3) các phong bì đều đã được niêm phong có ba dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và bốn chữ ký trên mép dán, bên trong là chất ma túy, loại Methamphetamine; tịch thu sung công quỹ số tiền 750.000 đồng và giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEL1: 860028041903493, số IMEL 2: 860028041903485. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho anh Phạm Văn H 01 xe ô tô nhãn hiệu Deawoo, BKS: 29N-2810. Buộc các bị cáo Đinh Minh L và Đinh Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên bị cáo Đinh Minh L đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán cho người khác nhằm mục đích kiếm lời, cụ thể bán cho Đinh Thành L hai lần và một lần bán cho người khác không quen biết, còn Đinh Thành L mua lại ma túy của Đinh Minh L để nhằm mục đích sử dụng nhu cầu cá nhân. Số ma túy mà các bị cáo đã mua bán, tàng trữ là loại loại Methamphetamine. Khối lượng ma

túy mà Đinh Minh L đã mua bán là 21,813g và khối lượng ma túy mà Đinh Thành L đã tàng trữ là 0,434g.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đinh Minh L và Đinh Thành L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu đã thu thập và được thẩm tra tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đinh Minh L phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 và Đinh Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đinh Minh L và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đinh Thành L đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Những hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Các bị cáo là những thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó lao động để tạo thu nhập hợp pháp mà thích ăn chơi lêu lổng, có lối sống buông thả. Bị cáo Đinh Minh L đã từng bị tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên sau khi chấp hành xong hình phạt, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Đinh Minh L sau khi bị bắt quả tang đã tự mình khai ra những lần phạm tội khác chưa bị phát hiện. Vì vậy cần áp dụng các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt theo mức độ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà mỗi bị cáo được hưởng.

[4] Về xử lý vật chứng: xét thấy trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã xem xét và xử lý các vật chứng là phù hợp đúng quy định của pháp luật. Cụ thể: trả lại cho anh Nguyễn Xuân G 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại LEAD, BKS: 217.21 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEL 1: 860028040929051, số IMEL 2: 860028040929044; trả lại cho chị Trần Nữ Hồng N số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Đối với các vật chứng khác, Hội đồng xét xử thấy rằng: Số ma túy mà các bị cáo mua bán, tàng trữ đã bị thu giữ loại Methamphetamine, sau khi giám định đã được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong trong 03 (ba) phong bì ghi số 930/GĐ-PC09 (mẫu ký hiệu lần lượt A1, A2, A3) là vật cấm lưu hành; số tiền 750.000 đồng là tiền có được từ việc phạm tội và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEL1: 860028041903493, số IMEL 2: 860028041903485 bị cáo Đinh Minh L đã dùng để liên lạc mua bán trái phép ma túy, vì vậy cần áp dụng

các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Riêng 01 xe ô tô nhãn hiệu Deawoo, BKS: 29N-2810 là xe mà bị cáo Đinh Minh L mượn của anh Phạm Văn H, quá trình mượn anh H không biết việc L cất dấu ma túy trong xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại xe ô tô cho anh Phạm Văn H là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đinh Minh L, nhưng bị cáo không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Đinh Minh L và Đinh Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Minh L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Đinh Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Minh L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/6/2020).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Thành L 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/6/2020).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đinh Minh L và Đinh Thành L với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) phong bì ghi số 930/GĐ-PC09 (mẫu ký hiệu lần lượt A1, A2, A3) bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine đã được niêm phong; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và giá trị 01 điện thoại di động, hiệu OPPO.

Trả lại 01 xe ô tô, nhãn hiệu Deawoo cho anh Phạm Văn H.

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 giữa Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Minh L và Đinh Thành L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2020)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Hữu Tình